

Bản án số: **69** /2021/HSST  
Ngày: 15/6/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Lợi*

*Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hà*

**Bà Nguyễn Thị Liên**

*- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền* - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Ông Cù Ngô Ngọc Thịnh* - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 62/2021/TLST - HS ngày 19 tháng 5 năm 2021 theo Qđịnh đưa vụ án ra xét xử số 75/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Đào Việt Đ**, sinh năm 1987; nơi ĐKKHKT và cư trú: Đội 9, thôn 5, xã QB, huyện CM, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Việt D và bà Trần Thị C; có vợ: Nguyễn Thị B và 04 con (lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 153 do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 22/02/2021; Tạm giữ từ ngày **17/02/2021** đến ngày **20/02/2021** được tại ngoại tại địa phương (có mặt tại phiên tòa).

**2. Trịnh Viết D1**, sinh năm 1989; nơi ĐKKHKT và cư trú: Đội 9, thôn 5, xã QB, huyện CM, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Viết D và bà Trịnh Thị H; có vợ: Lê Thị M và 02 con (lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 154 do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 22/02/2021; Tạm giữ từ ngày **17/02/2021** đến ngày **20/02/2021** được tại ngoại tại địa phương (có mặt tại phiên tòa).

**3. Trịnh Viết Q**, sinh năm 1986 (Q và D1 là 2 anh em); nơi ĐKHKTT và cư trú: Đội 9, thôn 5, xã QB, huyện CM, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Viết D và bà Trịnh Thị H; có vợ: Cao Thị T và 03 con (lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 155 do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 22/02/2021; Tạm giữ từ ngày **17/02/2021** đến ngày **20/02/2021** được tại ngoại tại địa phương (có mặt tại phiên tòa).

**4. Nguyễn Viết K**, sinh năm 1999; nơi ĐKHKTT và cư trú: Đội 9, thôn 5, xã QB, huyện CM, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết N và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 152 do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 22/02/2021; Tạm giữ từ ngày **17/02/2021** đến ngày **20/02/2021** được tại ngoại tại địa phương (có mặt tại phiên tòa).

**5. Đặng Đình T1**, sinh năm 1996; nơi ĐKHKTT và cư trú: Đội 9, thôn 5, xã QB, huyện CM, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đình S và bà Lục Thị B; có vợ: Lương Thị H1 và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 158 do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 22/02/2021; Tạm giữ từ ngày **17/02/2021** đến ngày **20/02/2021** được tại ngoại tại địa phương (có mặt tại phiên tòa).

**6. Đỗ Hồng S**, sinh năm 1997; nơi ĐKHKTT và cư trú: Đội 9, thôn 5, xã QB, huyện CM, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Viết B1 và bà Tạ Thị L1; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 157 do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 22/02/2021; Tạm giữ từ ngày **17/02/2021** đến ngày **20/02/2021** được tại ngoại tại địa phương (có mặt tại phiên tòa).

**7. Nguyễn Mạnh L2**, sinh năm 1984; nơi ĐKHKTT và cư trú: Đội 9, thôn 5, xã QB, huyện CM, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn

hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khả C1 và bà Lại Thị T2; có vợ: Lê Thị D2 và 02 con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2011); tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 159 do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 22/02/2021; Tạm giữ từ ngày **17/02/2021** đến ngày **20/02/2021** được tại ngoại tại địa phương (có mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 17/02/2021, Trịnh Viết D1 và Trịnh Viết Q đến chơi, ngồi uống nước tại trang trại chăn nuôi của Đào Việt Đ ở đội 9, thôn 5, xã QB, huyện CM, Tp. Hà Nội. Một lúc sau có thêm Nguyễn Viết K, Đặng Đình T1, Đỗ Hồng S và Nguyễn Mạnh L2 đến chơi. Tại đây, D1 rủ mọi người chơi đánh bạc bằng hình thức đánh “*Liêng*”, sát phạt nhau được thua bằng tiền thì các đối tượng Q, K, T1, S, L2 đồng ý và hỏi mượn nhà ở của Đ để làm địa điểm đánh bạc. Đ đồng ý nên K lấy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài ở nhà Đ, rồi cùng mọi người đánh bạc. Các đối tượng chơi đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an xã QB phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

*Vật chứng thu giữ:*

- 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài;
- 01 (một) chiếu nhựa;
- Tổng số tiền thu giữ là 13.970.000 đồng (*Mười ba triệu, chín trăm, bảy mươi nghìn đồng*). Trong đó, thu tại chiếu bạc số tiền 5.020.000 đồng (*Năm triệu, không trăm, hai mươi nghìn đồng*), kiểm tra, thu giữ trên người các đối tượng tổng số tiền 8.950.000 đồng (*Tám triệu, chín trăm, năm mươi nghìn đồng*). Thu giữ của K số tiền 3.000.000 đồng; của L2 số tiền 500.000 đồng; của Q số tiền 5.400.000 đồng và của Đ số tiền 50.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, các bị can đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Hình thức đánh bạc: Các đối tượng thống nhất đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức đánh *Liêng*. Trước khi chia bài, tất cả người chơi sẽ phải bỏ ra 10.000 đồng, gọi là tiền gom. Sau đó, người thắng ván trước sẽ chia, mỗi người chơi sẽ được chia 3 lá bài và là người tổ đầu tiên, rồi lần lượt đến những người chơi tiếp theo, mỗi lượt tổ thấp nhất là 10.000 đồng, cao nhất là 50.000 đồng, người chơi tiếp theo có thể tổ tiếp hoặc theo hoặc úp bài không đánh tiếp nữa. Sau khi mọi người đặt tiền cược, người nào có bài giá trị cao nhất sẽ là người thắng cuộc. Ngoài ra, nếu

bài của người chơi nào được Sáp thì những người chơi còn lại sẽ phải bỏ ra thêm số tiền là 50.000 đồng, nếu bài của người chơi nào được Liêng đồng chất thì những người chơi còn lại sẽ phải bỏ ra số tiền là 30.000 đồng. Ai được Sáp thì sẽ phải bỏ ra cho chủ nhà số tiền là 50.000 đồng, được Liêng đồng chất thì bỏ ra cho chủ nhà số tiền là 30.000 đồng.

**(1) Đào Việt Đ:** Đ đồng ý dùng nhà ở của mình cho Trịnh Viết D1, Trịnh Viết Q, Đặng Đình T1, Nguyễn Viết K, Đỗ Hồng S và Nguyễn Mạnh L2 đánh bạc bằng hình thức đánh Liêng sát phạt nhau được thua bằng tiền, nhằm thu lời bất chính. Quá trình đánh bạc, K được 01 ván Sáp nên đã bỏ ra cho Đ 50.000 đồng. Bản thân Đ chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc.

**(2) Đặng Đình T1:** Khi tham gia đánh bạc T1 có 1.860.000 đồng, sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, T1 thắng 300.000 đồng. Khi bị bắt, thu giữ dưới chiếu bạc của T1 số tiền 2.160.000 đồng.

**(3) Trịnh Viết D1:** D1 là người khởi xướng, rủ mọi người cùng đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc D1 có 500.000 đồng, sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, D1 thua 300.000 đồng. Khi bị bắt, thu giữ dưới chiếu bạc của D1 số tiền 200.000 đồng.

**(4) Nguyễn Viết K:** K lấy 01 bộ bài tú lơ khơ trên cửa sổ trong nhà Đào Việt Đ. Khi tham gia đánh bạc K có 3.520.000 đồng, sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, K thắng 250.000 đồng, do K có một ván Sáp nên đã bỏ ra số tiền 50.000 đồng tiền gà cho chủ nhà. Khi bị bắt, thu giữ dưới chiếu bạc của K số tiền 720.000 đồng, kiểm tra thu giữ trên người K số tiền 3.000.000 đồng.

**(5) Đỗ Hồng S:** Khi tham gia đánh bạc S có 1.090.000 đồng, sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, S thua 470.000 đồng. Khi bị bắt, thu giữ dưới chiếu bạc của S số tiền 620.000 đồng.

**(6) Nguyễn Mạnh L2:** Khi tham gia đánh bạc L2 có 1.000.000 đồng, sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, L2 thua 220.000 đồng. Khi bị bắt, thu giữ dưới chiếu bạc của L2 số tiền 280.000 đồng, kiểm tra thu giữ trên người L2 số tiền 500.000 đồng.

**(7) Trịnh Viết Q:** Khi tham gia đánh bạc Q có 6.000.000 đồng, sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Q thắng 440.000 đồng. Khi bị bắt, thu giữ dưới chiếu bạc của Q số tiền 1.040.000 đồng, kiểm tra thu giữ trên người Q số tiền 5.400.000 đồng.

Tổng cộng là 13.970.000 đồng là tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 11/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Đào Việt Đ, Trịnh Viết D1, Trịnh Viết Q, Nguyễn Viết K, Đặng Đình T1, Đỗ Hồng S, Nguyễn Mạnh L2** về tội “**Đánh bạc**” theo **Khoản 1 Điều 321** Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS 2015).

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo khai nhận toàn bộ diễn biến thực hiện hành vi và số tiền sử dụng đánh bạc như nội dung Cáo trạng đã nêu. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015, phạt: **Đào Việt Đ** từ 15 - 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 - 36 tháng.

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015, phạt: **Trịnh Viết D1, Trịnh Viết Q** mỗi bị cáo từ 12 - 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 - 30 tháng.

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015, phạt: **Nguyễn Viết K, Đặng Đình T1, Đỗ Hồng S, Nguyễn Mạnh L2** mỗi bị cáo từ 09 - 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 - 24 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung do các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tứ lơ khơ, 01 chiếu; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 13.970.000 đồng; Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Xét thấy trong quá trình điều tra người làm chứng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt.

## **[2] Về nội dung:**

[2.1] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 17/02/2021, tại đội 9, thôn 5, xã QB, huyện CM, Tp. Hà Nội, Đào Việt Đ đã sử dụng trang trại chăn nuôi của mình và chuẩn bị các dụng cụ để cho Đặng Đình T1, Trịnh Viết D1, Nguyễn Viết K, Đỗ Hồng S, Nguyễn Mạnh L2, Trịnh Viết Q đánh bạc bằng hình thức đánh Liêng được thua bằng tiền để thu tiền “gà” (tiền hồ phé). Đến 14 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an xã QB bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là **13.970.000 đồng** (*Mười ba triệu, chín trăm, bảy mươi nghìn đồng*).

Hành vi của **Đào Việt Đ, Trịnh Viết D1, Trịnh Viết Q, Nguyễn Viết K, Đặng Đình T1, Đỗ Hồng S, Nguyễn Mạnh L2** đã cấu thành tội “**Đánh bạc**” quy định tại **Khoản 1 Điều 321 BLHS 2015**.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Đào Việt Đ, Trịnh Viết D1, Trịnh Viết Q, Nguyễn Viết K, Đặng Đình T1, Đỗ Hồng S, Nguyễn Mạnh L2** về tội “**Đánh bạc**” theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; hành vi đánh bạc của các bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội tạo dư luận xấu trong nhân dân cần xử lý nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Bị cáo có vai trò tích cực: **Đào Việt Đ** là chủ nhà đồng ý cho các đối tượng đánh bạc để thu hồ phé, chuẩn bị bài, không tham gia đánh bạc. Bị cáo là người phạm tội tích cực nên áp dụng hình phạt tù là phù hợp. Tuy nhiên, xét bị cáo nhân thân chưa có tiền án tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 (Đ có ông nội là Liệt sỹ nên được hưởng thêm Khoản 2 Điều 51) BLHS 2015. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo mà không cần thiết phải cách ly với xã hội, nên áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện quy định tại Điều 65 BLHS 2015 đối với bị cáo là phù hợp.

Các bị cáo khác: **Trịnh Viết D1** là người khởi xướng và dùng 500.000 đồng đánh bạc; **Trịnh Viết Q** dùng 6.000.000 đồng; **Nguyễn Viết K** dùng 3.520.000 đồng; **Đặng Đình T1** dùng 1.860.000 đồng; **Đỗ Hồng S** dùng 1.090.000 đồng; **Nguyễn Mạnh L2** dùng 1.000.000 đồng đánh bạc. Xét sáu bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Sáu bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo mà không cần thiết phải cách ly với xã hội, nên áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện quy định tại Điều 65 BLHS 2015 đối với các bị cáo là phù hợp.

[2.3] Xét hoàn cảnh và điều kiện kinh tế của các bị cáo, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[2.4] Đào Việt Đ có hành vi cho mượn địa điểm, chuẩn bị dụng cụ cho các đối tượng đánh bạc để thu tiền hồ phé, nhưng nhân thân chưa có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc”; “Tổ chức đánh bạc hoặc Gá bạc”, số người đánh bạc dưới 10 người, số tiền đánh bạc dưới 20.000.000 đồng. Do vậy, hành vi của Đào Việt Đ phạm tội “Đánh bạc” với vai trò đồng phạm quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[2.5] Về vật chứng đã thu giữ:

- 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc nhựa là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.
- 13.970.000 đồng là tiền các bị cáo đã và sẽ sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[2.6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Đào Việt Đ, Trịnh Viết D1, Trịnh Viết Q, Nguyễn Viết K, Đặng Đình T1, Đỗ Hồng S, Nguyễn Mạnh L2** phạm tội “**Đánh bạc**”.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 (Riêng Đ thêm Khoản 2 Điều 51); Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, phạt:

- **Đào Việt Đ 15 (mười lăm) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **30 tháng** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- **Trịnh Viết D1 12 (mười hai) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **24 tháng** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- **Trịnh Viết Q 12 (mười hai) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **24 tháng** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- **Nguyễn Viết K 09 (chín) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **18 tháng** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- **Đặng Đình T1 08 (tám) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **16 tháng** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- **Đỗ Hồng S 08 (tám) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **16 tháng** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- **Nguyễn Mạnh L2 08 (tám) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **16 tháng** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao **Đào Việt Đ, Trịnh Viết D1, Trịnh Viết Q, Nguyễn Viết K, Đặng Đình T1, Đỗ Hồng S, Nguyễn Mạnh L2** cho Ủy ban nhân dân xã QB, huyện CM, Tp. Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

***Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.***

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, 01 chiếc chiếu nhựa.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền **13.970.000 đồng**.

*(Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2021; Toàn bộ số tiền trên hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1052753.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ theo giấy nộp tiền ngày 14/5/2021 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tây Thăng L2).*

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc **Đào Việt Đ, Trịnh Viết D1, Trịnh Viết Q, Nguyễn Viết K, Đặng Đình T1, Đỗ Hồng S, Nguyễn Mạnh L2** mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; **Đào Việt Đ, Trịnh Viết D1, Trịnh Viết Q, Nguyễn Viết K, Đặng Đình T1,**

**Đỗ Hồng S, Nguyễn Mạnh L2** có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp Tp. Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thế Lợi**